

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ
Số: 35-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 9 tháng 2 năm 1981

NGHỊ ĐỊNH

CỦA HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ SỐ 35/CP NGÀY 9 THÁNG 2 NĂM 1981

QUY ĐỊNH NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, TRÁCH NHIỆM

CỦA BỘ TRƯỞNG VÀ CHỨC NĂNG CỦA BỘ

TRONG MỘT SỐ LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC.

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Để tăng cường hiệu lực của công tác quản lý của Hội đồng Chính phủ trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hoá, khoa học - kỹ thuật, xã hội, an ninh, quốc phòng đối ngoại;

Để đề cao trách nhiệm và kỷ luật, tạo điều kiện cho các Bộ trưởng hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao;

Căn cứ vào nghị quyết của Hội đồng Chính phủ trong phiên họp toàn thể ngày 29 tháng 5 năm 1980,

NGHỊ ĐỊNH

PHẦN THỨ NHẤT

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG VỀ NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN,
TRÁCH NHIỆM CỦA BỘ TRƯỞNG VÀ CHỨC NĂNG CỦA BỘ

Điều 1 - Bộ hoặc Ủy ban Nhà nước (dưới đây gọi tắt là Bộ) là cơ quan trung ương quản lý một hoặc nhiều lĩnh vực công tác (nếu là Bộ có chức năng tổng hợp), quản lý một hoặc nhiều ngành (nếu là Bộ chủ quản ngành) trong phạm vi cả nước.

Điều 2 - Bộ trưởng là người đứng đầu một Bộ, chịu trách nhiệm cá nhân trước Hội đồng Chính phủ và Quốc hội về quản lý đối với ngành hoặc lĩnh vực công tác được phân công.

Bộ trưởng là thành viên của Hội đồng Chính phủ, cùng với các thành viên khác chịu trách nhiệm tập thể trước Quốc hội về hoạt động của Hội đồng Chính phủ.

Điều 3 - Bộ trưởng quản lý ngành hoặc lĩnh vực công tác theo nguyên tắc tập trung dân chủ, kết hợp quản lý theo ngành với quản lý theo địa phương và vùng lãnh thổ.

Bộ trưởng được giao mọi quyền lãnh đạo Bộ mình theo pháp luật Nhà nước, theo những quy định về nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm ghi trong nghị định này và theo chế độ thủ trưởng.

Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý đối với toàn ngành hoặc lĩnh vực công tác trong phạm vi cả nước bao gồm các tổ chức quốc doanh, tập thể hoặc tư nhân, các cơ quan, đơn vị do Bộ trực tiếp quản lý và các cơ quan, đơn vị thuộc ngành do Bộ khác hoặc do các Ủy ban nhân dân địa phương quản lý.

Bộ trưởng có nhiệm vụ phát huy quyền chủ động sản xuất, kinh doanh và tôn trọng quyền tự chủ tài chính của các liên hiệp xí nghiệp, công ty, xí nghiệp liên hợp, xí nghiệp trực thuộc; tôn trọng và phát huy quyền chủ động của các Ủy ban nhân dân địa phương; không trực tiếp giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền giải quyết của các đơn vị sản xuất, kinh doanh và của các Ủy ban nhân dân địa phương.

Các bộ trưởng có nhiệm vụ phối hợp công tác và giúp đỡ lẫn nhau theo tinh thần hợp tác xã hội chủ nghĩa, phục vụ lẫn nhau nhằm hoàn thành mọi nhiệm vụ mà Đảng và Nhà nước giao cho.

Các Bộ làm chức năng quản lý tổng hợp có nhiệm vụ dựng các kế hoạch, chính sách, chế độ về từng lĩnh vực công tác phục vụ và tạo điều kiện thuận lợi cho các Bộ quản lý ngành hoàn thành nhiệm vụ và kế hoạch Nhà nước; kiểm tra các ngành, các cấp, các đơn vị cơ sở về việc chấp hành các kế hoạch, chính sách, chế độ thuộc lĩnh vực công tác mình phụ trách.

Điều 4 - Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng về quản lý Nhà nước đối với ngành hoặc lĩnh vực công tác được phân công.

1. Về quy hoạch và kế hoạch:

Căn cứ vào đường lối và chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, xây dựng các quy hoạch, các kế hoạch 5 năm, kế hoạch hàng năm của ngành hoặc lĩnh vực công tác nhằm bảo đảm sự phát triển mạnh mẽ, toàn diện, cân đối và có hiệu quả của ngành hoặc lĩnh vực, đáp ứng nhu cầu của nền kinh tế quốc dân và của quốc phòng.

2. Về pháp luật, chính sách, chế độ:

Xây dựng các dự án pháp luật, các chính sách, chế độ, các tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật, bao gồm chính sách cải tạo xã hội chủ nghĩa và hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, chính sách về sản xuất, phân phối, lưu thông và phục vụ đời sống thuộc ngành hoặc lĩnh vực mình phụ trách để trình Chính phủ ban hành hoặc tự mình ban hành (theo quy định của Chính phủ).

3. Về khoa học và kỹ thuật:

Xây dựng các dự đoán về phát triển khoa học và kỹ thuật; thống nhất quản lý việc thực hiện đường lối, chính sách về khoa học và kỹ thuật, về công tác nghiên cứu, phát triển khoa học và kỹ thuật của ngành; chỉ đạo việc áp dụng những thành tựu khoa học và những tiến bộ kỹ thuật vào ngành hoặc lĩnh vực trong cả nước.

4. Về tổ chức, cán bộ và lao động:

Xây dựng hệ thống tổ chức theo quy chế và định mức biên chế thống nhất của ngành; xây dựng và tổ chức thực hiện các tiêu chuẩn, chính sách, chế độ đối với cán bộ, nhân viên toàn ngành và lĩnh vực công tác; đào tạo, bồi dưỡng hoặc đề ra nội dung đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công nhân, nhân viên toàn ngành và lĩnh vực công tác.

5. Về hợp tác quốc tế:

Thực hiện sự hợp tác quốc tế về kinh tế, về khoa học và kỹ thuật theo đường lối, chính sách của Đảng và những quy định của Nhà nước về quan hệ với nước ngoài.

6. Về chỉ đạo thực hiện và kiểm tra:

Bộ trưởng có quyền quyết định những chủ trương, biện pháp và chỉ đạo thực hiện các chủ trương, biện pháp đó; ra những quyết định, thông tư, chỉ thị và hướng dẫn thi hành đối với các ngành, các cấp, các đơn vị cơ sở trong cả nước và những vấn đề thuộc chức năng quản lý Nhà nước của mình.

Các bộ trưởng làm chức năng quản lý tổng hợp hướng dẫn thực hiện và kiểm tra tất cả các Bộ, các ngành, cấp cấp, các đơn vị cơ sở trong cả nước về việc chấp hành những chính sách, pháp luật, thể lệ thuộc lĩnh vực công tác mình phụ trách.

Các Bộ chủ quản ngành kiểm tra tất cả các cơ quan, đơn vị thuộc ngành do các Bộ khác hoặc do Ủy ban nhân dân địa phương quản lý nhằm bảo đảm chấp hành nghiêm chỉnh, thống nhất những công việc thuộc nội dung quản lý của ngành.

Điều 5 - Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng đối với các đơn vị thuộc ngành:

1. Đối với các đơn vị do Bộ trực tiếp quản lý:

a. Ngoài nhiệm vụ và quyền hạn quy định ở điều 4 trên đây, Bộ trưởng còn có nhiệm vụ và quyền hạn:

- Chỉ đạo các đơn vị hoàn thành kế hoạch Nhà nước và nhiệm vụ công tác được giao, với chi phí ít nhất và hiệu quả lớn nhất;
- Xét duyệt các kế hoạch, các nhiệm vụ công tác, các bảng cân đối, các quy trình, quy phạm kỹ thuật và các định mức, tiêu chuẩn kinh tế - kỹ thuật;
- Xây dựng tổ chức và bảo đảm các điều kiện về lao động, phương tiện vật tư, tiền vốn cho các tổ chức đó hoạt động có hiệu quả;
- Điều hoà, phối hợp hoạt động của các đơn vị; giải quyết những vấn đề nảy sinh trong quá trình thực hiện kế hoạch và nhiệm vụ công tác vượt quá thẩm quyền của các đơn vị trực thuộc.

b. Trong trường hợp đã thành lập liên hiệp các xí nghiệp hoặc công ty, thì Bộ trưởng thông qua giám đốc liên hiệp các xí nghiệp, công ty mà chỉ đạo các cơ sở.

c. Đơn vị xí nghiệp đóng tại địa phương nào, thì Bộ có nhiệm vụ thông báo cho Ủy ban nhân dân địa phương đó biết kế hoạch sản xuất, kinh doanh xây dựng cơ bản và những chỉ thị công tác quan trọng mà Bộ gửi cho đơn vị. Ủy ban nhân dân địa phương có nhiệm vụ giúp đỡ và kiểm tra đơn vị này thực hiện các kế hoạch hoặc chỉ thị ấy, và thực hiện chức năng quản lý lãnh thổ của chính quyền địa phương đối với đơn vị này theo quy định của pháp luật Nhà nước.

2. Đối với các đơn vị thuộc ngành do địa phương quản lý:

a. Chỉ đạo việc lập quy hoạch phát triển ngành, phân công quản lý giữa cơ quan trung ương và địa phương.

b. Hướng dẫn việc lập kế hoạch 5 năm, kế hoạch hàng năm (về phần thuộc ngành), tổng hợp các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch ấy vào kế hoạch của toàn ngành.

c. Quyết định các chủ trương công tác của ngành hoặc lĩnh vực mình phụ trách thuộc phạm vi quyền hạn, trách nhiệm của Bộ, và chỉ đạo các địa phương thực hiện; cung cấp cho địa

phương cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật, cán bộ nghiệp vụ, công nhân kỹ thuật và cung ứng cho các đơn vị những vật tư, thiết bị chuyên dùng trong phạm vi quản lý của Bộ.

d. Hướng dẫn, giúp đỡ Ủy ban nhân dân địa phương trong việc thực hiện chức năng quản lý đối với các đơn vị thuộc ngành địa phương.

e. Kiểm tra các cơ quan quản lý ngành và các cơ sở thuộc ngành ở địa phương trong việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chính sách, chế độ v.v... của ngành, trong việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh (bao gồm cả việc giao nộp sản phẩm hoặc tài chính cho Nhà nước).

g. Ủy ban nhân dân địa phương thông báo cho Bộ chủ quản ngành biết những nhiệm vụ kế hoạch, nhiệm vụ công tác, chỉ tiêu ngân sách và chỉ thị công tác của Ủy ban nhân dân đã gửi cho các đơn vị thuộc quyền trực tiếp quản lý của địa phương.

Nếu Ủy ban nhân dân địa phương muốn ra những quyết định, chỉ thị làm thay đổi kế hoạch ngành ở địa phương, hoặc làm ảnh hưởng đến việc thi hành thống nhất các chính sách, chế độ quản lý ngành, thì Ủy ban nhân dân phải bàn bạc nhất trí với Bộ chủ quản trước khi ra quyết định hoặc trước khi trình Chính phủ quyết định (đối với vấn đề thuộc thẩm quyền Chính phủ).

3. Đối với các đơn vị thuộc ngành do các Bộ khác trực tiếp quản lý:

Theo sự phân công của Chính phủ, phối hợp với các Bộ chủ quản:

a. Hướng dẫn các đơn vị này xây dựng và thực hiện quy hoạch, kế hoạch theo sự phân công sản xuất, kinh doanh, hoạt động sự nghiệp; thực hiện chính sách khoa học và kỹ thuật, hoặc chính sách nghiệp vụ chuyên ngành.

b. Kiểm tra các đơn vị này chấp hành các chính sách, chế độ, tiêu chuẩn, định mức và những công việc thuộc quyền quản lý thống nhất của Bộ chủ quản ngành.

PHẦN THỨ HAI

CHỨC NĂNG CỦA BỘ TRONG MỘT SỐ LĨNH VỰC

QUẢN LÝ CỤ THỂ

CHƯƠNG I

TRONG LĨNH VỰC QUY HOẠCH VÀ KẾ HOẠCH HOÁ

Điều 6 - Về quy hoạch, các Bộ có nhiệm vụ và quyền hạn: